

NGHỊ QUYẾT

**Về ban hành Chương trình hoạt động toàn khóa của
Hội đồng nhân dân phường Biên Hòa khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Xét Tờ trình số 24/TTr-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân phường về ban hành Chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân phường Biên Hòa khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân phường Biên Hòa khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Đính kèm Chương trình).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân phường có trách nhiệm cụ thể các nội dung của chương trình hoạt động nhiệm kỳ 2026 - 2031 thành chương trình hoạt động hàng năm để triển khai thực hiện; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Biên Hòa khóa II, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND thành phố;
- TT. HĐND phường;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND-UBND-UBMTTQVN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- VP.HĐND và UBND phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, HĐND (S).

PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Tiến Việt

CHƯƠNG TRÌNH

**Hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân
Phường Biên Hòa khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031**
*(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 22/7/2026
của Hội đồng nhân dân phường Biên Hòa)*

Điều 1. Mục tiêu của Chương trình

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân phường theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân phường ban hành Chương trình hoạt động toàn khóa nhiệm kỳ 2026 - 2031 để Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo thống nhất, đồng bộ theo đúng quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, góp phần thực hiện hoàn thành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Chương trình này quy định đối tượng, nội dung chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân phường Biên Hòa khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Đối tượng áp dụng

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân phường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân phường.

Điều 3. Tổ chức kỳ họp

Hội đồng nhân dân phường tổ chức ít nhất 10 kỳ họp thường lệ/nhiệm kỳ 2026 - 2031 (mỗi năm ít nhất 02 kỳ họp), 01 kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ và các kỳ họp chuyên đề. Hội đồng nhân dân phường họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất khi Thường trực Hội đồng nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân phường yêu cầu.

Kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường tổ chức để xem xét, đánh giá và quyết định các biện pháp liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương; quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách; phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; kế hoạch đầu tư công và quyết định những vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân phường.

1. Hoạt động tại các kỳ họp thường lệ

a) Hoạt động tại các kỳ họp thường lệ giữa năm (dự kiến tuần thứ 3 tháng 7), HĐND phường xem xét một số báo cáo trọng tâm sau:

- Báo cáo công tác 06 tháng đầu năm của Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường.

- Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm của Ủy ban nhân dân phường về kinh tế - xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo,...

- Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân phường về kết quả giám sát ý kiến kiến nghị của cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp; tổng hợp ý kiến của đại biểu HĐND phường tại phiên họp Tổ đại biểu trước kỳ họp.

- Thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường về tham gia xây dựng chính quyền và báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Hội đồng nhân dân phường quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương thuộc thẩm quyền trên cơ sở xem xét các báo cáo, đề án, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân phường và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

- Thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

- Các nội dung khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

- Thực hiện công tác nhân sự theo thẩm quyền (nếu có).

b) Hoạt động tại kỳ họp thường lệ cuối năm (khoảng giữa tháng 12), Hội đồng nhân dân phường xem xét một số báo cáo trọng tâm sau:

- Báo cáo công tác năm và chương trình công tác năm sau của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường.

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về kinh tế - xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo,...

- Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân phường về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp; tổng hợp ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại phiên họp Tổ đại biểu trước kỳ họp; giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường về tham gia xây dựng chính quyền và báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Quyết định chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường và kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường đối với năm tiếp theo của nhiệm kỳ.

- Quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương thuộc thẩm quyền trên cơ sở xem xét các báo cáo, đề án, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân phường và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

- Thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

- Các nội dung khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

- Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2028: Hội đồng nhân dân phường lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân phường bầu; đồng thời tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Thực hiện công tác nhân sự theo thẩm quyền (nếu có).

2. Kỳ họp chuyên đề

- a) Hội đồng nhân dân phường xem xét, thảo luận và quyết định một số vấn đề cấp thiết và các vấn đề liên quan đến thu, chi ngân sách, đầu tư công,...theo quy định, đảm bảo việc quản lý nhà nước tại địa phương.

- b) Thực hiện công tác nhân sự theo thẩm quyền (nếu có).

3. Hoạt động tại kỳ họp cuối nhiệm kỳ

- a) Báo cáo tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của Hội đồng nhân dân phường khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- b) Báo cáo tổng kết hoạt động của Ủy ban nhân dân phường khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- c) Công tác khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đóng góp trong hoạt động của HĐND phường khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 4. Hoạt động giám sát

1. Giám sát của Hội đồng nhân dân phường

a) Giám sát tại kỳ họp

- Xem xét báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường hoặc theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

- Xem xét văn bản quy phạm pháp luật quy định tại khoản 15 Điều 4 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái với Hiến pháp, văn

bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

- Xem xét việc trả lời chất vấn của người bị chất vấn quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

- Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân phường bầu; đồng thời tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Giám sát chuyên đề

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân phường tổ chức giám sát chuyên đề mỗi năm ít nhất 01 nội dung nếu xét thấy cần thiết. Thường trực Hội đồng nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân phường quyết định nội dung giám sát của Hội đồng nhân dân trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, quy định của Luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, kết quả thực hiện chương trình giám sát năm trước của Hội đồng nhân dân, đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, ý kiến, kiến nghị của cử tri và tình hình thực tế ở địa phương¹.

2. Giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường

- a) Thường trực Hội đồng nhân dân phường giám sát từ 01 đến 02 chuyên đề mỗi năm; Ban của Hội đồng nhân dân phường giám sát từ 02 chuyên đề trở lên mỗi năm; Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường căn cứ tình hình thực tế và các nội dung do Hội đồng nhân dân giao, Thường trực Hội đồng nhân dân giao để tổ chức giám sát (nếu có)²; số lượng, nội dung giám sát trong năm phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với khả năng tổ chức thực hiện và tình hình thực tế; tránh trùng lặp về nội dung, thời gian, địa bàn, đối tượng giám sát; hình thức giám sát phải phù hợp với nội dung giám sát³; báo cáo kết quả đến Thường trực Hội đồng nhân dân phường và gửi báo cáo đến đại biểu Hội đồng nhân dân phường theo quy định hiện hành.

- b) Thường trực Hội đồng nhân dân phường xem xét báo cáo kết quả giám sát của Ban của Hội đồng nhân dân về chuyên đề được Thường trực Hội đồng nhân dân giao; xem xét báo cáo kết quả giám sát về chuyên đề khác theo đề nghị của Ban của Hội đồng nhân dân khi xét thấy cần thiết.

¹ Khoản 1, 2 Điều 4 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

² Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

³ Khoản 3 Điều 13 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

c) Thường trực Hội đồng nhân dân phường tổ chức chất vấn và hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

d) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân; tăng cường hoạt động giám sát đối với việc phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng (nếu có).

đ) Giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; việc thực hiện trả lời chất vấn của UBND phường và các Phòng chuyên môn trực thuộc UBND phường.

e) Giám sát các vấn đề phát sinh từ thực tế quá trình phát triển kinh tế - xã hội, công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương; giám sát những nội dung khác theo chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; giám sát việc thực hiện kiến nghị sau giám sát.

g) Phối hợp giám sát với Hội đồng nhân dân thành phố và các Đoàn giám sát khác khi tiến hành tại địa phương.

Điều 5. Hoạt động tiếp xúc cử tri

Trên cơ sở Quy chế phối hợp về việc tiếp xúc cử tri, đại biểu Hội đồng nhân dân phường thực hiện việc tiếp xúc cử tri tại địa bàn ứng cử và nơi cư trú (nếu có) trước các kỳ họp thường lệ để báo cáo với cử tri về kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân và kết quả kỳ họp; thu thập ý kiến của cử tri đối với nội dung, chương trình kỳ họp; phổ biến và giải thích các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, vận động và cùng với Nhân dân thực hiện Nghị quyết đó; thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri và trả lời những yêu cầu, kiến nghị của cử tri.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Thường trực Hội đồng nhân dân phường quyết định tổ chức mỗi năm ít nhất một Hội nghị tiếp xúc cử tri theo chuyên đề nếu xét thấy cần thiết để nắm ý kiến của cử tri về những lĩnh vực cần quan tâm, đặc biệt là những nội dung phát sinh từ tình hình thực tế của địa phương và những nội dung có liên quan đến lĩnh vực mà Hội đồng nhân dân phường sẽ xem xét ban hành các chính sách, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Điều 6. Hoạt động tiếp công dân và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Thường trực Hội đồng nhân dân phường xây dựng lịch tiếp công dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng, Phó và Ủy viên chuyên trách của các Ban Hội đồng nhân dân vào các ngày thứ năm hàng tuần tại Phòng tiếp dân của UBND phường.

Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường xây dựng lịch tiếp công dân và phối hợp với Trưởng Khu phố nơi ứng cử tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân phường thực hiện tiếp công dân tại địa bàn ứng cử ít nhất một lần mỗi tuần và báo cáo kết quả về Thường trực Hội đồng nhân dân phường định kỳ hàng quý.

Lịch tiếp công dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường phải được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri và nhân dân biết.

Thường trực Hội đồng nhân dân phường bố trí công chức có đủ trình độ, năng lực và am hiểu về pháp luật để làm nhiệm vụ tiếp công dân cùng Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban và Phó Ban chuyên trách HĐND phường.

Điều 7. Các hoạt động phối hợp

Thường trực Hội đồng nhân dân phường chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân phường, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân; giữ mối liên hệ với đại biểu Hội đồng nhân dân. Các Ban của Hội đồng nhân dân phường phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.

Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân phường; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường trong việc chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân; xây dựng và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật; xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp và phối hợp trong hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân với đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

Thường trực Hội đồng nhân dân phường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường trong việc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri; phối hợp các tổ chức chính trị, xã hội, các ngành có liên quan để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ tuyên truyền vận động nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội và tổ chức các hoạt động giám sát./.